

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10 – TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 415/2025/DS-ST
Ngày: 29-9-2025
V/v Tranh chấp hợp đồng mua bán

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Linh Phi

Các Hội thẩm nhân dân:

- Anh Lê Văn Lại.
- Anh Nguyễn Văn Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Lê Ngọc Hân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Tiểu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 222/2025/TLST-DS ngày 18-7-2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 375/2025/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 290/2025/QĐST-DS ngày 12-9-2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Vũ Thế B, sinh năm 1986

Số CCCD: 072086005753

Địa chỉ: Số B L, Khu phố A, phường T, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Hồ Ngọc Thủy T, sinh năm 1984; địa chỉ: Số A, tổ B, phường L, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Bá H, sinh năm 1983; Vắng mặt.

Số CCCD: 072083005582

Địa chỉ: khu phố N, phường B, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Vũ Thế B – người đại diện theo ủy quyền chị Hồ Ngọc Thủy T trình bày

Năm 2019 anh Vũ Thế B và anh Nguyễn Bá H thống nhất mua bán xi măng. Anh B cung cấp xi măng cho anh H để sản xuất gạch Terrazzo với hình

thức thanh toán trả chậm (trả tiền theo xe giao xi măng và chuyển khoản). Đến cuối năm 2019 anh Vũ Thế B và anh Nguyễn Bá H đã chốt công nợ với số tiền là: 251.530.000 đồng.

Sau đó 2 bên tiếp tục mua bán với điều kiện là anh H phải thanh toán tiền đủ tương ứng với mỗi đơn hàng đã giao và phải thanh toán bớt nợ cũ, nhưng anh H không làm đúng theo cam kết. Nên đến ngày 25-01-2019 anh B không bán xi măng cho anh H nữa mà chỉ thu hồi công nợ. Đến nay đã nhiều lần đến nhà gặp và điện thoại nhắc nhở nhưng anh Hiền K có thiện chí trả nợ. Hiện tại anh H nợ anh B số tiền là: 287.438.000 đồng và tiền lãi chậm trả 10%/năm tính từ ngày 17-4-2024 đến ngày xét xử.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn anh H đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án, được triệu tập hợp lệ để làm việc, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tại phiên tòa theo đúng quy định của pháp luật nhưng không đến Tòa án để làm việc và cũng không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Tây Ninh phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đều đã tuân thủ theo đúng quy định. Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Các đương sự chịu án phí theo quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX xem xét quyết định: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh B, buộc anh H có nghĩa vụ trả cho anh B 287.438.000 đồng và tiền lãi chậm trả 10%/năm tính từ ngày 17-4-2024 đến ngày xét xử. Đương sự chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng

Tại phiên tòa, chị T vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn anh H được triệu tập hợp lệ 2 lần nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Căn cứ chứng anh B cung cấp là bản chính các biên nhận hàng xi măng, sổ chốt công nợ đến ngày 17-4-2024 số tiền 287.483.000 đồng, tin nhắn giữa anh B và anh H thỏa thuận mua bán xi măng, thanh toán công nợ,

Quá trình giải quyết vụ anh H đã được triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa, không cung cấp chứng cứ để bảo vệ quyền lợi của mình.

Như vậy, qua chứng cứ nguyên đơn cung cấp xác định anh H có mua xi măng của anh B, tính đến ngày 17-4-2024 anh H nợ anh B 287.483.000 đồng, anh H không thanh toán theo thỏa thuận nên đã vi phạm nghĩa vụ và xâm phạm trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của anh B. Do đó, có đủ cơ sở buộc anh H có nghĩa vụ trả cho anh B số tiền 287.483.000 đồng tiền gốc.

Về lãi suất chậm trả: Anh B và anh H chốt công nợ từ ngày 17-4-2024, lãi suất chậm trả anh H yêu cầu 10%/năm từ ngày 17-4-2024 đến ngày xét xử là phù hợp theo quy định Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự, tiền lãi cụ thể: 287.483.000.000 đồng x 10%/năm x 530 ngày = 41.744.000 đồng.

Tổng cộng, tiền gốc và tiền lãi anh H có nghĩa vụ trả cho anh B là 329.227.000 đồng.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Tây Ninh phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về án phí, lệ phí:

Anh H chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 430, 357, 468 Bộ Luật dân sự;
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Vũ Thế B đối với anh Nguyễn Bá H về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán”

Buộc anh Nguyễn Bá H có nghĩa vụ trả cho anh Vũ Thế B số 329.227.000 (Ba trăm hai mươi chín triệu, hai trăm hai mươi bảy nghìn) đồng. Trong đó, tiền gốc là 287.483.000 đồng, tiền lãi là 41.744.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải trả cho người được thi hành án số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Nguyễn Bá H phải chịu 16.461.300 (Mười sáu triệu, bốn trăm sáu mươi một nghìn, ba trăm) đồng.

Hoàn trả anh Vũ Thế B 7.186.000 (Bảy triệu, một trăm tám mươi sáu nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai thu số 0001217 ngày 18-7-2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND KV 10- TN;
- THADS TỈNH TN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Linh Phi